

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 56/2020/HNGĐ-ST

Ngày 03/11/2020

V/v tranh chấp về Hôn nhân
và gia đình ly hôn, nuôi con.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải

2. Ông Lê Quang Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Trong ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số 293/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2020, về việc “Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 329/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Dương Hoài An**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 26, đường Trần Phú, tổ 48, khóm 5, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn :* Chị **Nguyễn Thị Kim Cương**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 26, đường Trần Phú, tổ 48, khóm 5, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Hoài An và chị Nguyễn Thị Kim Cương kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/11/2015). Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó do phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm từ tính cách cá nhân đến cách nuôi dạy con, không có sự gắn kết và hòa hợp trong cuộc sống. Bên cạnh đó vợ chồng không có nhiều thời gian dành cho nhau nên tình cảm ngày càng phai nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Nay anh An yêu cầu ly hôn với chị Cương.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Dương Phúc Khang, sinh ngày 12/12/2016, hiện 01 con chung đang sống với vợ chồng. Anh An yêu cầu được nuôi cháu Khang. Không yêu cầu chị Cương cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên hòa giải anh An trình bày: Anh An đồng ý chị Cương được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh An đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa, anh An trình bày hiện nay cháu Dương Phúc Khang và chị Cương vẫn sống chung nhà anh An.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Chị Nguyễn Thị Kim Cương:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Cương và anh Dương Hoài An kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/11/2015. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Thời gian sau, do không cùng quan điểm, vợ chồng xảy ra xích mích không lớn. Chị Cương đồng ý ly hôn với anh An theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/9/2020. Ngày 10/9/2020, chị Nguyễn Thị Kim Cương có đơn đề nghị thay đổi yêu cầu, không đồng ý ly hôn với anh Dương Hoài An. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Kim Cương vẫn giữ quan điểm không đồng ý ly hôn với anh Dương Hoài An.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Dương Phúc Khang, sinh ngày 12/12/2016, hiện 01 con chung đang sống với vợ chồng. Trường hợp cho ly hôn, chị Cương yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung và đồng ý anh An cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới cho Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Anh Dương Hoài An có đơn yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim Cương được quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[3] *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Hoài An và chị Nguyễn Thị Kim Cương kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (theo giấy chứng nhận kết hôn số 077, ngày 02/11/2015) là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh An cho rằng vợ do không cùng quan điểm từ tính cách cá nhân đến cách nuôi dạy con, cách ứng xử của chị Cương chưa tốt, anh An không có niềm tin đối với chị Cương nên yêu cầu ly hôn. Chị Cương không đồng ý ly hôn với anh An vì chị còn thương anh An, chị Cương hứa sẽ khắc phục những khuyết điểm, hiện nay chị Cương vẫn sống chung nhà

với anh An. Anh An không chứng minh được mâu thuẫn vợ chồng do có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, không chấp nhận yêu cầu của anh Dương Hoài An yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim Cương.

Về án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm: Anh Dương Hoài An phải chịu án phí Hôn nhân & gia đình ly hôn quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chị Cương không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Dương Hoài An yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Kim Kim Cương.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Dương Hoài An phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân & gia đình ly hôn. Tiền án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007155, ngày 17/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Chi Cục THA DS TP Cao Lãnh;
- Viện kiểm sát ND TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Lê Công Khanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hải - Lê Quang Thanh

Lê Công Khanh

Nơi nhận:

- Chi Cục THA DS TP Cao Lãnh;
- Viện kiểm sát ND TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Công Khanh